TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 50/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 23/8/2017
V/v tranh chấp: ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Lan – Thẩm phán.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Chính và bà Vũ Thị Thanh H.
- **Thư ký phiên tòa**: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Anh – kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 41/2016/TLST - HNGĐ ngày 20/10/2016 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2017/QĐXX – ST ngày 11/8/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H – sinh năm 1977. (có mặt)
Nơi cư trú: Khối H, phường N, thị xã C, Nghệ An.
Tạm trú tại: thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.
Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho chị H: ông Nguyễn Vinh D, ông Phạm Văn H – Luật sư văn phòng luật sư VD và cộng sự, thuộc đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1972 (có mặt)
Nơi cư trú: Khối H, phường N, thị xã C, Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ tình cảm: Chị và anh Nguyễn Huy H tự nguyện lấy nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 25/3/2002 tại UBND thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên vì lý do năm 2002 anh H đang xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc nên anh H đã không trực tiếp ký vào "bên chồng" của Giấy đăng ký kết hôn. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyền xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị đã nhiều

lần khuyên giải nhưng anh H không thay đổi. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị và anh H.

Về con chung: vợ chồng chị có hai con chung là Nguyễn Huy Quốc Anh, sinh ngày 12/7/2007 và cháu Nguyễn Thị Minh Anh, sinh ngày 07/10/2012. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Quốc Anh, còn anh H trực tiếp nuôi cháu Minh Anh. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị H yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng chị, bao gồm: - 01 thửa đất có số hiệu thửa số 560, tờ bản đồ 7, diện tích 195,6 m^2 tại khối Hải Giang 1, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò. Thửa đất đã được UBND thị xã Cửa Lò cấp Giấy CNQSD đất cho anh Nguyễn Huy H và chị Hoàng Thị H. – 01 mảnh đất diện tích 180 m^2 thuộc thửa số 62, tờ bản đồ số 10 tại khối Haỉ Lam, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò (thửa đất này được vợ chồng anh chị mua của ông Nguyễn Thanh Lan, bà Nguyễn Thị Ba vào năm 2009, việc mua bán có lập giấy tờ viết tay, nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ). – 01 nhà cấp 3 được xây dựng trên mảnh đất diện tích 130 m2 thuộc số 62, tờ bản đồ số 10 tại khối Hải Lam, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (ngôi nhà được xây dựng vào năm 2002). – 01 xe ô tô TOYOTA 07 chỗ màu đen BKS 37A – 016.92. Ngoài ra một số tài sản khác là 01 chiếc xe mãy nhãn hiệu SZUKI, 01 ti vi hiệu Sony, 01 tủ đông nhãn hiệu Sanaky.

Ngày 13/6/2017, chị H có đơn xin rút một phần yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng, theo đó chị không yêu cầu chia tài sản đối với . – 01 mảnh đất diện tích 180 m^2 thuộc thửa số 62, tờ bản đồ số 10 tại khối Haỉ Lam, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò (thửa đất này được vợ chồng anh chị mua của ông Nguyễn Thanh Lan, bà Nguyễn Thị Ba vào năm 2009, việc mua bán có lập giấy tờ viết tay, nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ). – 01 nhà cấp 3 được xây dựng trên mảnh đất diện tích 130 m2 thuộc số 62, tờ bản đồ số 10 tại khối Hải Lam, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (ngôi nhà được xây dựng vào năm 2002).

Tại phiên hoà giải ngày 30/6/2017, chị H rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về chia tài sản. Chị H, anh H thoả thuận tự chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị H thừa nhận vợ chồng chị có nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh thị xã Cửa Lò số tiền 150.000.000 đồng . Tuy nhiên đến ngày 23/6/2017, chị và anh H đã trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Nay chị và anh H không có khoản nợ chung nào nữa nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn là anh Nguyễn Huy H trình bày:

Về quan hệ tình cảm: anh thống nhất với chị H về điều kiện, thời gian đăng ký kết hôn. Khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn thì chị H đã tự ý bỏ nhà đi. Nay anh yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng giữa anh và chị H, vì anh không ký vào Giấy đăng ký kết hôn.

Về con chung: vợ chồng anh có hai con chung là Nguyễn Huy Quốc Anh, sinh ngày 12/7/2007 và cháu Nguyễn Thị Minh Anh, sinh ngày 07/10/2012. Nếu ly hôn,

anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Minh Anh, còn chị H trực tiếp nuôi cháu Quốc Anh. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: anh đồng ý với việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về chia tài sản của chị H trong quá trình giải quyết vụ án.Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề tài sản chung vợ chồng, đồng thời anh đề nghị chị H không kiện cáo gì về vấn đề tài sản vợ chồng nữa.

Về nợ chung: Anh và chị H nợ Ngân hàng nông nghiệp Việt Nam - chi nhánh thị xã Cửa Lò số tiền 150.000.000 đồng . Tuy nhiên đến ngày 23/6/2017, anh và chị H đã trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Nay anh và chị H không có khoản nợ chung nào nữa nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Thẩm phán đã xác định tư cách pháp lý của các đương sự; thu thập chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận chứng cứ và hòa giải; cấp tống đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự; thực hiện thời hạn chuẩn bị xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Thư ký tòa án thực hiện ghi biên bản lấy lời khai, biên bản thẩm định tại chỗ, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ, biên bản hòa giải, phổ biến nội quy phiên tòa, kiểm tra báo cáo danh sách những người được triệu tập đến phiên tòa, ghi biên bản phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục bắt đầu phiên tòa, thực hiện nội dung, phương thức, thứ tự tranh tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ tình cảm: Căn cứ Điều 11, điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 3 Nghị quyết 35/2000/QH10 của Quốc hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình; Điều 13 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì không công nhận vợ chồng giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Huy H.

Về con chung: Chấp nhận sự thoả thuận của anh H, chị H trong việc nuôi con chung.

Về tài sản chung: anh H, chị H thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: chị H phải chị án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H yêu cầu ly hôn, chia tài sản chung khi ly hôn với bị đơn là anh Nguyễn Huy H. Căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết đơn yêu cầu của chị H là đúng thẩm quyền.

Tại phiên toà hôm nay, người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho nguyên đơn vắng mặt, tuy nhiên họ đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Huy H đều thừa nhận lấy nhau có tổ chức lễ cưới vào năm 2000 và anh H không ký vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vì thời gian đó anh H đang xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Việc đăng ký kết hôn đã vi phạm nghi thức đăng ký kết hôn được quy định tại điều11, điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 13 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do đó Giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 25/3/2002 do UBND thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh cấp cho anh Nguyễn Huy H và chị Hoàng Thị H không có giá trị pháp lý. Căn cứ vào khoản 3 Nghị quyết 35/2000/NQ - QH 10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Huy H.

2.2. Về con chung: chị H, anh H đều thừa nhận có hai con chung là Nguyễn Huy Quốc Anh, sinh ngày 12/7/2007 và Nguyễn Thị Minh Anh, sinh ngày 07/10/2012. Quá trình giải quyết vụ án anh H, chị H thoả thuận giao cháu Quốc Anh cho chị H trực tiếp nuôi, giao cháu Minh Anh cho anh H trực tiếp nuôi, không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét việc thoả thuận này là tự nguyện, đảm bảo được quyền lợi mọi mặt cho các con, phù hợp với nguyện vọng của cháu Quốc Anh là được ở với chị H nên cần chấp nhận thoả thuận của anh H, chị H trong việc nuôi con chung và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

2.3. Về chia tài sản chung: Mặc dù thời trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án chị H yêu cầu chia tài sản chung giữa chị H và anh H. Tuy nhiên vào ngày 23/6/2017 chị H rút một phần yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung; đến ngày 30/6/2017 chị H, anh H tiếp tục thoả thuận được với nhau về việc chia tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết. Căn cứ vào điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu chia tài sản của chị H và không xem xét giải quyết về chia tài sản chung giữa chị H, anh H.

Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị H anh H đã trả toàn bộ tiền gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã Cửa Lò. Ngân hàng nông nghiệp không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4.Về án phí: Căn cứ khoản 2, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, b khoản 5 điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009. Chị H rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung và trả nợ chung nên chị H được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chị Hoàng Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 11, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 13 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 3 Nghị quyết 35/2000/QH-10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội , Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Điều 147, Điều 217, 219 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của UBTV Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Huy H.

2. Về con chung:

- Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Huy Quốc Anh, sinh ngày 12/7/2007.

- Giao cho anh Nguyễn Huy H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Minh Anh, sinh ngày 07/10/2012.

Anh H, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H, chị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung con chung mà không được ai cản trở.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền 30.985.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0003777 ngày 01/12/2015 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị H số tiền 30.785.000 đồng. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dán sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *UBND TT T, Hà Tĩnh;*
- *VKSND thị xã Cửa Lò;*
- *CC THADS thị xã Cửa Lò;*
- *Lưu hồ sơ.*

Hoàng Thế Lan